

Đơn vị báo cáo:

Đơn vị nhận báo cáo: Cục
Tiền lương và Bảo hiểm xã
hội

Ngày nhận báo cáo: Ngày 28
tháng 02 năm sau

[illegible]

² (*) *Nguyên nhân*: phản ánh nguyên nhân chính của vụ việc theo các nhóm sau:

- (1) Hợp đồng lao động: tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động, cho thuê lại lao động.....
- (2) Hợp đồng đào tạo nghề.
- (3) Thương lượng tập thể: quyền thương lượng tập thể, thương lượng tập thể không thành theo quy định tại Điều 71 BLLĐ...
- (4) Tiền lương: chính sách tiền lương của doanh nghiệp; thang lương, bảng lương; nâng lương, nâng bậc; phụ cấp lương; lương làm thêm giờ tiền thưởng...; và việc thực hiện pháp luật về tiền lương tại doanh nghiệp.
- (5) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi: thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi như làm thêm giờ, nghỉ hàng năm, nghỉ lễ, tết...
- (6) Kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất: kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất, nội quy lao động, xử lý kỷ luật lao động...
- (7) An toàn vệ sinh lao động: Những nội dung liên quan đến an toàn vệ sinh lao động tại nơi làm việc.
- (8) Lao động đặc thù: Những nội dung liên quan đến nhóm lao động đặc thù như tranh chấp giữa người giúp việc gia đình với người sử dụng lao động...
- (9) Chế độ bảo hiểm: tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp...
- (10) Tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở: quyền và nghĩa vụ các bên trong thực hiện quy định thành lập tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở...
- (11) Không thực hiện thỏa thuận trong biên bản hòa giải thành...
- (12) Khác

Biểu số 0619.N.LĐVL. Số vụ tranh chấp lao động

1. Khái niệm, phương pháp tính

Tranh chấp lao động là tranh chấp về quyền và nghĩa vụ, lợi ích phát sinh giữa các bên trong quá trình xác lập, thực hiện hoặc chấm dứt quan hệ lao động; tranh chấp giữa các tổ chức đại diện người lao động với nhau; tranh chấp phát sinh từ quan hệ có liên quan trực tiếp đến quan hệ lao động.

Tranh chấp lao động bao gồm: tranh chấp lao động cá nhân; tranh chấp lao động tập thể về quyền và lợi ích.

Tranh chấp lao động cá nhân là tranh chấp giữa người lao động với người sử dụng lao động; giữa người lao động với doanh nghiệp, tổ chức đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; giữa người lao động thuê lại với người sử dụng lao động thuê

lại;

Tranh chấp lao động tập thể về quyền là tranh chấp giữa một hay nhiều tổ chức đại diện người lao động với người sử dụng lao động hoặc một hay nhiều tổ chức của người sử dụng lao động phát sinh từ việc giải thích và thực hiện khác nhau quy định của thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, quy chế và thỏa thuận hợp pháp khác, quy định của pháp luật về lao động hoặc khi người sử dụng lao động có hành vi phân biệt đối xử đối với người lao động, thành viên ban lãnh đạo của tổ chức đại diện người lao động vì lý do thành lập, gia nhập, hoạt động trong tổ chức đại diện người lao động; can thiệp, thao túng tổ chức đại diện người lao động; vi phạm nghĩa vụ về thương lượng thiện chí.

Tranh chấp lao động tập thể về lợi ích là tranh chấp lao động phát sinh trong quá trình thương lượng tập thể hoặc khi một bên từ chối thương lượng hoặc không tiến hành thương lượng trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Tranh chấp lao động được giải quyết thông qua thiết chế hòa giải viên lao động, hội đồng trọng tài lao động, tòa án nhân dân.

Số vụ tranh chấp lao động là số vụ việc phát sinh theo khái niệm và phân loại nêu trên trong kỳ báo cáo.

2. Cách ghi biểu

Cột 1 ghi tổng số vụ tranh chấp tương ứng với chỉ tiêu được phân tổ ở cột A trong kỳ báo cáo.

Cột 2 đến cột 4 ghi tổng số vụ tranh chấp tương ứng với chỉ tiêu được phân tổ ở cột A trong kỳ báo cáo phân tổ theo loại hình tranh chấp.

Cột 5 đến cột 10 ghi tổng số vụ tranh chấp tương ứng với chỉ tiêu được phân tổ ở cột A trong kỳ báo cáo *phân tổ theo loại hình doanh nghiệp* và trong khu công nghiệp/ ngoài khu công nghiệp.

Cột 11 ghi tổng số vụ tranh chấp tương ứng với chỉ tiêu được phân tổ ở cột A trong kỳ báo cáo phân tổ theo nguyên nhân.

Cột 12 đến cột 14 ghi tổng số vụ tranh chấp tương ứng với chỉ tiêu được phân tổ ở cột A trong kỳ báo cáo phân tổ theo thiết chế tiếp nhận giải quyết tranh chấp.

3. Nguồn số liệu

Chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ.